

BÀI 21

CHÓ SÓI VÀ CỪU TRONG THƠ NGỤ NGÔN CỦA LA PHÔNG -TEN (Trích)

ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS hiểu được tác giả bài nghị luận văn chương đã dùng biện pháp so sánh hình tượng con cừu và con chó sói trong thơ ngụ ngôn của La Phông-ten với những dòng viết về hai con vật ấy của nhà khoa học Buy-phông nhằm làm nổi bật đặc trưng của sáng tác nghệ thuật.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. HS đã được học ở lớp 8 bài *Đi bộ ngao du* mang tính chất nghị luận xã hội của nhà văn Pháp G. G. Ru-xô (1712 – 1778). Đến lớp 9, HS được làm quen với một bài nghị luận văn chương bàn về hình tượng chó sói và cừu trong thơ ngụ ngôn của nhà thơ Pháp La Phông-ten nói chung, nổi bật là bài *Chó sói và cừu non* (có bản dịch là *Chó sói và chiên con*). Vì vậy, tuy trong văn bản có trích dẫn bài thơ, nhưng chúng ta sẽ đi lệch mục tiêu nếu đem dạy – học bài thơ ở trên lớp. Trích đoạn thơ ngụ ngôn ấy là nằm trong mạch lập luận của bài nghị luận văn chương.

2. Hi-pô-lít Ten (Hippolyte Taine, 1828 – 1893) là triết gia, nhà sử học và nhà nghiên cứu văn học, viện sĩ Viện Hàn lâm Pháp. Ông là tác giả công trình nghiên cứu văn học nổi tiếng *La Phông-ten và thơ ngụ ngôn của ông* (La Fontaine et ses fables), xuất bản lần đầu năm 1853, sau đó được tái bản rất nhiều lần. Công trình gồm ba phần, mỗi phần lại chia thành nhiều chương. Văn bản *Chó sói và cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phông-ten* (nhân đề do người biên soạn đặt) trích từ Chương II, Phần thứ hai của công trình đó.

3. Để thuận tiện cho HS Việt Nam học bài nghị luận văn chương này, chúng tôi cung cấp toàn văn bài thơ ngụ ngôn ấy ở phần *Đọc thêm* trong SGK.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1. Giới thiệu bài.

Đây là bước chuẩn bị vào bài ; có thể ghi đề mục trên bảng là *Một bài nghị luận văn chương*.

– Để dẫn dắt vào bài, chúng ta có thể nhắc là HS đã từng được học bài văn nghị luận xã hội *Đi bộ ngao du* của nhà văn Pháp Ru-xô ở lớp 8. Tác giả bài nghị luận văn chương *Chó sói và cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phông-ten* cũng là người Pháp, nhưng là nhà nghiên cứu văn học H. Ten. HS chỉ cần biết mấy thông tin ngắn gọn ấy về tác giả.

– Sau khi tổ chức cho HS đọc văn bản, lưu ý HS phân biệt nghị luận xã hội là nghị luận về một vấn đề xã hội nào đấy, còn nghị luận văn chương là nghị luận liên quan đến một tác phẩm văn chương, ở đây là bài thơ ngụ ngôn của La Phông-ten. Nhắc HS có toàn văn bài thơ *Chó sói và chiên con* ở phần *Đọc thêm*.

Hoạt động 2. Hướng dẫn đọc – hiểu văn bản.

1. Đây là bước thầy và trò tiến hành ở trên lớp tương ứng với câu 1 trong SGK ; có thể ghi đề mục trên bảng là *Bố cục văn bản và cách lập luận*.

– HS dễ lầm tưởng phần nghị luận chỉ bắt đầu sau trích đoạn *Chó sói và cừu non* của La Phông-ten, do đó sẽ chia văn bản này thành ba đoạn với các tiêu đề : *Bài thơ ngụ ngôn, Hình tượng con cừu, Hình tượng chó sói*. Thực ra, toàn văn bản là nghị luận, trích đoạn *Chó sói và cừu non* không nằm ngoài mạch nghị luận ; vì vậy bài nghị luận văn chương này gồm hai đoạn : *Hình tượng cừu trong thơ La Phông-ten* (từ đầu đến "tốt bụng như thế") và *Hình tượng chó sói trong thơ La Phông-ten* (phần còn lại).

– Trong cả hai đoạn, nhằm làm nổi bật các hình tượng con cừu và con chó sói dưới ngòi bút nghệ thuật của nhà thơ ngụ ngôn, tác giả đều lập luận bằng cách dẫn ra những dòng viết về hai con vật ấy của nhà khoa học Buy-phông để so sánh.

– Trong cả hai đoạn, tác giả đều triển khai mạch nghị luận theo trật tự ba bước : dưới ngòi bút của La Phông-ten – dưới ngòi bút của Buy-phông – dưới ngòi bút của La Phông-ten (HS xác định từng bước ở mỗi đoạn trong văn bản). Nhưng khi bàn về con cừu, tác giả thay bước thứ nhất bằng trích đoạn thơ ngụ

ngôn của La Phong-ten ; nói khác đi, tác giả "nhờ" La Phong-ten tham gia vào mạch nghị luận của ông (HS xem văn bản). Vì vậy, bài nghị luận trở nên sinh động hơn.

2. Đây là bước thầy và trò tiến hành trên lớp tương ứng với câu 2 trong SGK ; có thể ghi đề mục trên bảng là *Hai con vật dưới ngòi bút của nhà khoa học*.

– Buy-phông viết về loài cừu (con cừu nói chung) và loài chó sói (con chó sói nói chung) bằng ngòi bút chính xác của nhà khoa học, nêu lên những đặc tính cơ bản của chúng (dẫn chứng trong văn bản).

– Nhà khoa học không nhắc đến "tình cảm mẫu tử thân thương" của cừu vì không phải chỉ ở loài cừu mới có tình cảm này. Ông cũng không nhắc đến "nỗi bất hạnh" của chó sói, vì đây không phải là nét cơ bản của nó ở mọi nơi mọi lúc.

3. Đây là bước tiến hành trên lớp của thầy và trò tương ứng với câu 3 trong SGK ; có thể ghi đề mục trên bảng là *Hình tượng cừu trong thơ ngụ ngôn*.

– Con cừu ở đây là một con cừu cụ thể. Nhà thơ lựa chọn một chú cừu non (cũng gọi là chiên con) bé bỏng và đặt chú cừu non ấy vào một hoàn cảnh đặc biệt, đối mặt với chó sói bên dòng suối.

– Khi khắc hoạ tính cách của chú cừu ấy biểu hiện qua thái độ, ngôn từ,... nhà thơ không tùy tiện mà căn cứ vào một trong số những đặc điểm vốn có của loài cừu là tính chất hiền lành, nhút nhát, chẳng bao giờ làm hại ai mà cũng chẳng có thể làm hại ai. Trong mấy dòng của Buy-phông viết về loài cừu cũng toát lên đặc tính ấy (dẫn chứng).

– Với ngòi bút phóng khoáng, vận dụng đặc trưng của thể loại thơ ngụ ngôn, La Phong-ten còn nhân cách hoá cừu : nó cũng suy nghĩ, nói năng và hành động như người (dẫn chứng).

4. Đây là bước tiến hành trên lớp của thầy và trò tương ứng với câu 4 trong SGK ; có thể ghi đề mục trên bảng là *Hình tượng chó sói trong thơ ngụ ngôn*.

– Con chó sói này là một con chó sói cụ thể. Nhà thơ chọn một con chó sói đói meo, gầy gơ xương đi kiếm mồi, bắt gặp chú cừu non đang uống nước phía dưới dòng suối chỗ hắt đang đứng. Hắt muốn ăn thịt cừu non nhưng che giấu tâm địa của mình, kiếm cớ bắt tội để gọi là "trừng phạt" chú cừu tội nghiệp. (Xem bài thơ ngụ ngôn ở phần *Đọc thêm* và dẫn chứng).

- Con chó sói cũng được nhân cách hoá như chú cừu non dưới ngòi bút phóng khoáng của nhà thơ và đặc trưng của thể loại ngụ ngôn (dẫn chứng).

- Khi xây dựng hình tượng chó sói, La Phong-ten cũng không tùy tiện mà dựa trên một trong những đặc tính vốn có của loài chó sói là săn mồi, ăn tươi nuốt sống những con vật yếu đuối hơn nó.

- Trong thơ ngụ ngôn của La Phong-ten, nhiều bài có "nhân vật" chó sói : *Chó sói và chó nhà, Chó sói và cừu, Chó sói trở thành gã chăn cừu...* Nhận định của H. Ten về hình tượng chó sói là đúng vì ông bao quát tất cả những bài ấy, chứ không phải chỉ bài *Chó sói và cừu non*. Riêng ở bài này, chó sói có mặt đáng cười, nếu ta suy diễn vì nó ngu ngốc, chẳng kiếm ra được cái gì ăn nên mới đổi meo (hài kịch của sự ngu ngốc) ; nhưng chủ yếu ở đây nó là con vật đáng ghét, gian xảo, hống hách, bắt nạt kẻ yếu (bi kịch của sự độc ác). Các khái niệm "bi kịch", "hài kịch" trong trường hợp này chỉ cần hiểu theo nghĩa như vậy. Nhận định của H. Ten ở câu cuối cùng trong văn bản sẽ không chính xác nếu chỉ vận dụng vào bài thơ *Chó sói và cừu non*.

Hoạt động 3. Tổng kết.

GV tổng kết căn cứ vào *Mục tiêu cần đạt* trong SGK, *Kết quả cần đạt* và những câu hỏi của phần *Đọc - hiểu văn bản* trong SGK.